TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG A** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2021/QĐST-HNGĐ	*Đông A, ngày 10 tháng 3 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 85/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tống T, sinh năm 1984

Hộ khẩu thường trú: Lộc H, Mai L, Đông A, Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú: Lộc H, Mai L, Đông A, Hà Nội.

Nơi cư trú: Đài B, xã Uy N, Đông A, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 83, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tư nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/3/2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tống T và chị Nguyễn Thị T.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05 quyển số 01/2013 ngày 09/01/2013

do UBND xã Mai L, Đông A, Hà Nội cấp cho anh Tống T và chị Nguyễn Thị T không còn hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Anh Tống T và chị Nguyễn Thị T có 1 con chung là Tống Nhật Đ, sinh năm 23/11/2016. Ly hôn chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, anh T cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 3/2021.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tống T và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

-Về án phí: Án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng anh Tống T và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận để anh T chịu cả, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0008799 ngày 22/02/2021 tại Chi cục thi hành án huyện Đông A, Hà Nội. Anh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông A.*
- *UBND xã Mai L, Đông A, Hà Nội.*
- *TAND Thành phố Hà Nội*
- *Chi cục THADS huyện Đông A.*
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Bùi Quang Dũng